

Số: 194/NQ-QLQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ NGÂN HÀNG TMCP**  
**ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 do Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành;*

*Căn cứ văn bản hợp nhất Luật Chứng khoán số 27/VBHN-VPQH ngày 18/12/2013 do Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Đại Chứng Việt Nam (PVCB Capital);*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Đại Chứng Việt Nam (PVCB Capital) được thông qua tại Đại hội ngày 29/04/2020.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Đại Chứng Việt Nam (PVCB Capital) thống nhất các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị.
2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ban Giám đốc, các chỉ tiêu chính như sau:

## Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019

Đơn vị: tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu                                      | KH 2019 | TH năm 2019 | Tỷ lệ TH/KH |
|-----|---|---------|-------------|-------------|
| 1   | Doanh thu                                     | 20,69   | 19,78       | 96%         |
| 2   | Chi phí                                       | 16,63   | 18,44       | 111%        |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế trước trích lập dự phòng | 4,05    | 4,02        | 99%         |

## Kế hoạch kinh doanh năm 2020

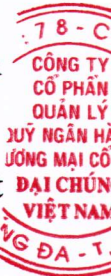
Đơn vị: tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu                                      | KH năm 2020 |
|-----|---|-------------|
| 1   | Tổng doanh thu                                | 24,4        |
| 2   | Tổng chi phí                                  | 23,1        |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế trước trích lập dự phòng | 5,1         |
| 4   | Lợi nhuận trước thuế                          | 1,3         |

3. Thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2019.
4. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát.
5. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020 như sau:

Đơn vị: đồng.

| STT   | Chức danh                  | Số người  | Lương, thù lao tháng (đồng/người) | Số tiền (đồng/năm) |
|---|----------------------------|-----------|-----------------------------------|--------------------|
| 1   | Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm   | 01        | 5.000.000                         | 60.000.000         |
| 2   | Thành viên HĐQT kiêm nhiệm | 02        | 4.000.000                         | 96.000.000         |
| 3   | Thành viên BKS kiêm nhiệm  | 02        | 3.000.000                         | 72.000.000         |
| 4   | Trưởng BKS chuyên trách    | 01        | 34.766.000                        | 417.192.000        |
| <b>Tổng</b>   |                            | <b>06</b> | <b>645.192.000</b>                | <b>645.192.000</b> |
| Dự phòng 20% thưởng cho cán bộ đảm nhận chức danh chuyên trách nếu Công ty có lợi nhuận vượt kế hoạch |                            |           |                                   | <b>83.438.400</b>  |
| <b>Tổng quỹ lương, thù lao kế hoạch</b>   |                            |           |                                   | <b>728.630.400</b> |





6. Thông qua việc ủy quyền cho Giám đốc Công ty tổ chức lựa chọn đơn vị kiểm toán, thương thảo, ký kết hợp đồng và các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác kiểm toán đảm bảo theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

Đơn vị: triệu đồng.

| STT | Nội dung                                      | Số tiền |
|-----|---|---------|
| I   | Lợi nhuận trước thuế                          | 1.338   |
| II  | Thuế TNDN                                     | 0       |
| III | Lợi nhuận sau thuế, trong đó:                 | 1.338   |
| 1   | Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ          | 135     |
| 2   | Trích Quỹ dự phòng tài chính                  | 135     |
| 3   | Trích Quỹ phúc lợi                            | 135     |
| 4   | Lợi nhuận để lại sau đã khi trích lập các Quỹ | 933     |

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và Trưởng các đơn vị Phòng/Ban có liên quan của PVCB Capital căn cứ Nghị quyết này để tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được đọc và thông qua trước Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2020 ngày 26/04/2019.

*Nơi nhận:*

- ĐHCĐ; UBCK (b/c);
- HĐQT, Ban ĐH (để t/h);
- BKS PVCB Capital;
- Lưu VT, TK.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Việt Hà